

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày 16 - 5 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Triệu Luật.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/Ông Phạm Văn Chính.

2/Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Hoàng Dũng – Thư ký viên Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:

Ông Đỗ Đức Đạt - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 99/2024/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2024/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn Đ; sinh năm: 1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: A đường N, Phường B, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi ở: E ấp D, xã T, huyện H, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Tấn P và bà: Huỳnh Thị Thu H; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt giữ ngày: 10/7/2023.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/Bà Nguyễn Thị Quỳnh N – Sinh năm: 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: F đường N, Phường K, Quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/Ông Trần Xuân B – Sinh năm: 1988 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xã D, huyện K, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu năm 2022, Nguyễn Tấn Đ sử dụng mạng xã hội Telegram tạo tài khoản có tên “quanhi4890”, “colong4650”, “tuyệt tình cốc” với mục đích tìm kiếm các hình ảnh, video clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục trên các ứng dụng trình duyệt web trên không gian mạng, rồi đăng tải các nội dung này lên mạng xã hội Telegram do Đ làm trưởng nhóm để thu phí những người vào xem, cụ thể:

Đ sử dụng các ứng dụng trình duyệt web gồm “Cốc Cốc”, “Opera”, “UCBrowser” trên điện thoại di động, truy cập vào các trang web chứa hình ảnh, video, clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục như: <https://porn-tubeclub.com>, <https://www.sxyprn.net>, <https://www.eporner.com>, <https://spankbang.com/>, <https://javrave.com/>, <https://vlxx.sex/>, <https://mobiblog.net/> ... và một số trang web khác mà Đ có đăng ký thành viên tham gia để xem các nội dung trên.

Sau khi Đ trực tiếp xem xong thì Đ tải các hình ảnh, video clip này về máy điện thoại, lưu vào thẻ nhớ của điện thoại và tải lên ứng dụng lưu trữ đám mây TeraBox (ứng dụng này dùng để lưu trữ tài liệu, Đ dùng để tàng trữ các video, hình ảnh, clip này). Sau đó, Đ xem lại 01 lần nữa rồi sử dụng phần mềm “Video Cutter” (đây là phần mềm Đ tải trên mạng về điện thoại) để cắt nhỏ các video, clip đã tải về nhằm mục đích tạo các đoạn video có thời lượng ngắn để giới thiệu và gây tò mò cho người xem trên mạng xã hội Telegram. Sau khi cắt xong thì Đ sẽ úp và lưu vào các đường link liên kết ngay phần bình luận của các trang web chứa hình ảnh, video, clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục này tại ứng dụng “Xfolder” trên điện thoại để ghi nhớ.

Sau khi đã tải, lưu trữ và cắt ghép các hình ảnh, video, clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục có nội dung đồi trụy, Đ sẽ tạo 02 nhóm có tên “Hội Quán Con Sò” (địa chỉ đường link liên kết: <https://t.me/+ahVITTJTswWNTJI> - <https://web.telegram.org/k/#-1684763035>) và “Quán Con Sò Say” (địa chỉ đường link: <https://t.me/+UcB-v-xwx8M5Nzdl> - <https://web.telegram.org/k/#-1872923883>) trên mạng xã hội Telegram (cả 02 nhóm này đều do Đ làm trưởng nhóm quản lý, sử dụng) rồi đăng tải các video, clip, hình ảnh lên các nhóm này. Sau đó, Đ đăng thông tin quảng cáo về việc 02 nhóm “Hội Quán Con Sò” và “Quán Con Sò Say” có đăng tải các video, clip, hình ảnh chứa nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục giữa nam với nữ, loạn luân lên các diễn đàn như: <https://xamvn.gay/>, rphangx.net nhằm thu hút người xem từ các diễn đàn này.

Tại các nhóm “Hội Quán Con Sò” và “Quán Con Sò Say”, ngoài việc đăng tải các hình ảnh, video clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục thì Đ còn đăng tải các bài viết liên quan đến tình dục nhằm lôi kéo, giới thiệu nhiều người xem vào các nhóm khác do Đ tạo ra làm trưởng nhóm và quản lý. Cụ thể: nhóm “Cửu âm chân kinh” (địa chỉ đường link liên kết: <https://t.me/+1IK5-0oYnMFjOGI1> - <https://web.telegram.org/k/#-1787457908>), nhóm “Bồ Đề Cổ Tự” (địa chỉ đường link liên kết: <https://t.me/+osi27uHaPUo0YTI1> - <https://web.telegram.org/k/#-1728549126>), nhóm “Ngọc Nữ Tâm Kinh” (địa chỉ đường link liên kết: <https://t.me/+mmmBMVayKI82NTBl> - <https://web.telegram.org/k/#-1657176434>). Các nhóm này do Đ đăng tải hình ảnh và các video, clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục với thời lượng dài, đầy đủ như các video clip mà Đ đã tải từ các trang web trên. Người xem nếu muốn tham gia vào các nhóm “Cửu âm chân kinh”, “Bồ Đề Cổ Tự”, “Ngọc Nữ Tâm Kinh” để xem được các video clip có nội dung khiêu dâm, kích dục, quan hệ tình dục giữa nam với nữ, loạn luân thì phải được sự đồng ý của Đ, ngoài ra còn phải trả phí để tham gia, số tiền dao động từ 100.000 đồng đến 300.000 đồng, cụ thể:

- Để tham gia thời hạn 01 tháng, thành viên nhóm phải trả số tiền là 100.000 đồng (nếu chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng) hoặc số tiền 150.000 đồng nếu chuyển bằng thẻ cào điện thoại.

- Để tham gia vĩnh viễn, thành viên nhóm phải trả số tiền 200.000 đồng (nếu chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng) hoặc số tiền 300.000 đồng nếu chuyển bằng thẻ cào điện thoại.

Đ sử dụng các số tài khoản: 24931237 mở tại ngân hàng TMCP Á Châu (ACB), 060292760313 mở tại ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank), 7710000514420 mở tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam (BIDV). Tất cả các tài khoản này đều do Đ đứng tên để nhận tiền từ các thành viên muốn tham gia nhóm. Đ đã nhận số tiền thu lợi bất chính 60.000.000 đồng thì Đ đã tiêu xài hết vào mục đích cá nhân.

Căn cứ từ các thông tin từ các tài khoản ngân hàng có giao dịch với tài khoản ngân hàng của Nguyễn Tấn Đ, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã xác minh như sau:

08 đối tượng Trần Nguyễn Quang V, Lý Hiền T, Phan Thanh N1, Trần Anh T2, Lê Hồng P1, Lê Thanh T3, Nguyễn Khánh D, Trịnh Gia H1 khai nhận có giao dịch chuyển tiền cho Đ qua tài khoản ngân hàng để tham gia nhóm chat, các đối tượng trên chỉ xem và không đăng tải bất cứ hình ảnh, video clip nào lên nhóm, trong đó:

*06 trường hợp không có mặt tại địa phương nên chưa thể triệu tập ghi lời khai: Nguyễn Việt C, Nguyễn Đức M, Dương Hồng Đ1, Hà Minh N2, Đặng Nhật Hoàng A, Nguyễn Minh Đ2

*02 đối tượng gồm: Kpã T4, Lê Hồ Anh T5. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã ủy thác điều tra cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an các địa phương ghi lời khai nhưng chưa có kết quả trả lời.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã trích xuất các hình ảnh, video từ 05 nhóm sau của 02 điện thoại của Nguyễn Tấn Đ, tất cả được lưu trữ vào 01 ổ cứng HDD Seagate BarraCuda 1TB, đã được niêm phong có chữ ký của Nguyễn Tấn Đ, cụ thể:

- Nhóm “Quán con sò say”: 2358 ảnh, 1290 video.
- Nhóm “Cửu âm chân kinh”: 3364 ảnh, 1336 video.
- Nhóm “Bồ đề cổ tự”: 578 ảnh, 159 video.
- Nhóm “Hội quán con sò”: 663 ảnh, 380 video.
- Nhóm “Ngọc nữ tâm kinh”: 141 ảnh, 53 video.

Tổng cộng: 7104 File hình ảnh và 3218 File video.

Tại Kết luận giám định số 02/GĐTP-CN ngày 07/6/2023 của Sở Văn Hóa và Thể Thao - Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với 7104 File hình ảnh và 3218 File video, kết luận như sau:

Phần ảnh: 3.216 ảnh đồi trụy, 2.251 ảnh khiêu dâm, 1.639 ảnh bình thường.

Phần phim: 2.826 (517,8GB) phim đồi trụy, 313 (62,73GB) phim khiêu dâm, 78 phim bình thường. Ghi chú: 01 GB (gigabyte) = 1024MB (megabyte).

Xác minh tại Cty Dịch vụ Mobifone KV2 - Tổng Cty Viễn Thông Mobifone xác minh các số điện thoại 0764253916, 0904497857, 0799451523 mà Đ sử dụng đăng ký mở tài khoản để thành lập các nhóm, kết quả:

Số điện thoại 0764253916 do Nguyễn Thị Quỳnh N (em gái Đ) đứng tên chủ thuê bao. Đ xin số này để sử dụng làm số điện thoại liên lạc trong công việc nên N đồng ý. Việc Đ sử dụng số này để thực hiện hành vi truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy thì N hoàn toàn không biết. N yêu cầu hủy bỏ số sim này.

Số điện thoại 0904497857 do Nguyễn Tấn Đ đứng tên chủ thuê bao.

Số điện thoại 0799451523 do Trần Xuân B đứng tên chủ thuê bao bán lại Nguyễn Tấn Đ. Việc Đ sử dụng số này để thực hiện hành vi truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy thì B hoàn toàn không biết. B yêu cầu hủy bỏ số sim này.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn đã quyết định khởi tố điều tra đối với Nguyễn Tấn Đ về hành vi “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”

Quá trình điều tra: Nguyễn Tấn Đ đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Vật chứng vụ án:

Đối với: 01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 11 màu xanh, số IMEI: 860630068452484 có gắn kèm SIM điện thoại số: 0904497857 và SIM điện thoại số: 0901199255; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A12 màu xanh, số IMEI: 865194053468190, có gắn kèm SIM điện thoại số: 0799451523; 03 (ba) thẻ ATM gồm: 01 thẻ BIDV số 9704180000025942921 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ Sacombank số 9704030275112255 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ ACB số 4221094007224239 mang tên Nguyễn Tấn Đ; Công an huyện Hóc Môn đã tạm giữ lại.

Đối với: 01 (một) ổ cứng máy tính (HDD) hiệu Seagate-BarraCuda-SN:W9ATFY9B, dung lượng 01TB bên trong chứa 7104 File hình ảnh và 3218 File video [*Lưu hồ sơ vụ án* (Ổ cứng này do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn cung cấp, dùng để chứa các hình ảnh, video từ 05 nhóm của 02 điện thoại của Nguyễn Tấn Đ để phục vụ công tác giám định)].

Tại Cáo trạng số: 82/CT-VKSHM ngày 22 tháng 02 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố:

Nguyễn Tấn Đ về tội: “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy” theo quy định tại điểm a, b khoản 3 Điều 326 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa hôm nay:

- Bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như lời khai tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh công bố bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo đúng theo nội dung bản cáo trạng. Sau khi phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu lên những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải); đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, b khoản 3 Điều 326; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) đối với bị cáo, xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Tấn Đ: từ 08 năm đến 09 năm tù.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

- Ý kiến của bị cáo: Không có ý kiến tranh luận gì và đồng ý với yêu cầu bồi thường của các bị hại.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, mong Hội đồng xét xử khoan hồng, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên thu thập; do bị can, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều thực hiện đúng trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về những chứng cứ, tài liệu đã thu thập, cung cấp. Do đó, những chứng cứ, tài liệu trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Tại các bản tự khai, biên bản lấy lời khai, biên bản hỏi cung bị can mà bị cáo đã trình bày nội dung lời khai là hoàn toàn tự nguyện. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Nhận định hành vi và điều khoản xét xử:

Tại Cơ quan điều tra, cũng như trước phiên tòa hôm nay, bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình, qua lời khai nhận hành vi của bị cáo, đối chiếu với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người được gửi các hình ảnh video có nội dung khiêu dâm, đồi trụy để xem, bản kết luận giám định về các hình ảnh có nội dung khiêu dâm, video có nội dung đồi trụy, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở xác định: Nhằm thu lợi bất chính, bị cáo đã có các hành vi thông qua các hội nhóm trên mạng Internet do mình tạo lập để sao chép, mua bán, tàng trữ để phổ biến các hình ảnh, video clip có nội dung khiêu dâm, đồi trụy với số lượng: 3.216 ảnh đồi trụy + 2.251 ảnh khiêu dâm = 5467 ảnh và 517,8GB phim đồi trụy + 62,73GB phim khiêu dâm = 580,53 gigabyte (GB).

Do vậy, bị cáo Nguyễn Tấn Đ bị truy tố và xét xử về tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy” theo điểm a, b khoản 3 Điều 326 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017) là có căn cứ.

[4] Việc áp dụng hình phạt, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại đến trật tự an toàn xã hội, an toàn công cộng, đồng thời còn xâm phạm truyền thống văn hóa của dân tộc, những giá trị vật chất và tinh thần của loài người, sự quản lý của Nhà nước về việc duy trì, phát triển nếp văn hóa văn minh, mang đậm bản sắc dân tộc. Do vậy, dù có chiều cố đến đâu đi nữa thì hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử phạt nghiêm minh bằng luật hình với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ do hành vi của bị cáo gây ra. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định để cải tạo giáo dục bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tuy nhiên xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; vậy Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình bổ sung do bản thân không có nơi cư trú và không có việc làm ổn định, mới phạm tội lần đầu như lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đã trình bày.

[5] Về xử lý vật chứng và các biện pháp tư pháp khác:

Về khoản tiền thu lợi bất:

Xét thấy quá trình truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy, bị cáo đã thu lợi bất chính tổng cộng 60.000.000 đồng và đã chi tiêu cá nhân hết; vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, tịch thu nộp ngân sách Nhà nước khoản tiền trên, bị cáo có trách nhiệm giao nộp lại.

Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 11 màu xanh, số IMEI: 860630068452484 có gắn kèm SIM điện thoại số: 0904497857 và SIM điện thoại số: 0901199255; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A12 màu xanh, số IMEI: 865194053468190, có gắn kèm SIM điện thoại số: 0799451523; là phương tiện dùng vào việc phạm tội; vậy căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 03 (ba) thẻ ATM gồm: 01 thẻ BIDV số 9704180000025942921 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ Sacombank số 9704030275112255 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ ACB số 4221094007224239 mang tên Nguyễn Tấn Đ; là

các thẻ ngân hàng của các tổ chức tín dụng cấp cho bị cáo, qua xác minh không còn lưu giữ tiền trong tài khoản; do vậy, xem xét giao trả lại cho bị cáo tiếp tục quản lý.

Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Tấn Đ phạm tội “Truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy”.

- Căn cứ vào điểm a, b khoản 3 Điều 326; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn Đ 10 (Mười) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 10/7/2023.

Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Đ.

- Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước:

*60.000.000 đồng (Sáu mươi triệu đồng), bị cáo Nguyễn Tấn Đ có trách nhiệm giao nộp lại.

*01 (một) điện thoại hiệu Redmi Note 11 màu xanh, số IMEI: 860630068452484 có gắn kèm SIM điện thoại số: 0904497857 và SIM điện thoại số: 0901199255; 01 (một) điện thoại hiệu OPPO A12 màu xanh, số IMEI: 865194053468190, có gắn kèm SIM điện thoại số: 0799451523.

- Trả lại bị cáo Nguyễn Tấn Đ: 03 (ba) thẻ ATM gồm: 01 thẻ BIDV số 9704180000025942921 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ Sacombank số 9704030275112255 mang tên Nguyễn Tấn Đ, 01 thẻ ACB số 4221094007224239 mang tên Nguyễn Tấn Đ.

(Tình trạng vật chứng và tài sản theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 23/02/2024 giữa Công an huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh và Chi cục Thi hành dân sự huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc: Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (hai trăm ngàn) đồng.

- Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự

nguyên thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Bị cáo có quyền kháng cáo bản án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình.

Thời hạn kháng cáo là 15 ngày; đối với bị cáo tính từ ngày tuyên án; đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- TAND TP.HCM; (1)
- VKSND TP.HCM; (1)
- VKSND H.HM; (4)
- Công an H.HM; (2)
- Chi cục THADS H.HM; (1)
- Người tham gia tố tụng; (3)
- Lưu: VP, THAHS, Hồ sơ. (5)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Triệu Luật